

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 12/7/2025 của Thủ tướng Chính phủ về một số nhiệm vụ cấp bách, quyết liệt ngăn chặn, giải quyết tình trạng ô nhiễm môi trường trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa

Thực hiện Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 12/7/2025 của Thủ tướng Chính phủ về một số nhiệm vụ cấp bách, quyết liệt ngăn chặn, giải quyết tình trạng ô nhiễm môi trường.

Trên cơ sở đề nghị của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Văn bản số 1974/SNNMT-CCKSBVMT ngày 12/8/2025 và Văn bản số 4018/SNNMT-CCKSBVMT ngày 19/9/2025, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 12/7/2025 của Thủ tướng Chính phủ về một số nhiệm vụ cấp bách, quyết liệt ngăn chặn, giải quyết tình trạng ô nhiễm môi trường trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa (sau đây viết tắt là Chỉ thị số 20/CT-TTg) như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Tổ chức quán triệt, thực hiện Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 12/7/2025 của Thủ tướng Chính phủ đến các cấp, các ngành, các tổ chức đoàn thể, các tổ chức, cá nhân liên quan, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức và hành động của các cấp chính quyền và nhân dân trong triển khai các nhiệm vụ cấp bách, quyết liệt ngăn chặn, giải quyết tình trạng ô nhiễm môi trường trên địa bàn tỉnh.

2. Yêu cầu

Hoàn thành các nhiệm vụ được Thủ tướng Chính phủ giao cho UBND tỉnh tại Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 12/7/2025 của Thủ tướng Chính phủ gắn kết, lồng ghép chặt chẽ với công tác triển khai thi hành pháp luật về Bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

II. MỤC TIÊU

Khắc phục những tồn tại, hạn chế trong công tác quản lý, ngăn chặn, giải quyết tình trạng ô nhiễm môi trường, giải quyết có hiệu quả rõ nét tình trạng ô nhiễm môi trường, thiết lập trật tự, kỷ cương trong chấp hành pháp luật về môi trường, phấn đấu đạt các mục tiêu phát triển bền vững.

III. NỘI DUNG CHỦ YẾU

1. Tăng cường trách nhiệm của các Sở, ngành và chính quyền địa phương, nhất là người đứng đầu trong chỉ đạo thực hiện chủ trương, chính sách, pháp luật về bảo vệ môi trường; đưa vào nội dung đánh giá, kiểm điểm định kỳ công tác chỉ

đạo, điều hành, phân loại cán bộ, bình xét thi đua; kiểm điểm, xem xét xử lý trách nhiệm của người đứng đầu để xảy ra tình trạng ô nhiễm môi trường nghiêm trọng, bức xúc trong nhân dân, ảnh hưởng đến an ninh, trật tự do thiếu lãnh đạo, chỉ đạo, thanh tra, kiểm tra, giám sát hoặc thực hiện không đầy đủ trách nhiệm trong phạm vi quản lý.

2. Chỉ đạo tổ chức thanh tra, kiểm tra kịp thời đối với các đối tượng có dấu hiệu vi phạm pháp luật về môi trường, nhất là đối với các đối tượng có nguy cơ cao gây ô nhiễm môi trường đất, không khí, nguồn nước, các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp hoạt động về quản lý, xử lý chất thải, nước thải, khí thải; xử lý nghiêm các hành vi vi phạm.

3. Công khai danh sách các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ phải lắp đặt, đã lắp đặt, chưa lắp đặt thiết bị quan trắc môi trường liên tục tự động trên các phương tiện thông tin đại chúng và cổng thông tin điện tử của địa phương. Đôn đốc, hướng dẫn các cơ sở chưa hoàn thành việc lắp đặt phải khẩn trương hoàn thành lắp đặt và truyền dữ liệu quan trắc liên tục tự động theo quy định. Công khai nội dung, tiến độ, thời hạn thực hiện các chương trình, đề án, dự án giải quyết các vấn đề về môi trường để các cơ quan, tổ chức, nhân dân tham gia phản biện, giám sát việc thực hiện.

4. Đầu tư lắp đặt và khai thác hệ thống camera an ninh, camera giám sát; đồng bộ hạ tầng kỹ thuật với hệ thống camera an ninh, camera giám sát của Bộ Công an trong công tác giám sát, phát hiện các hành vi vi phạm về môi trường. Xây dựng hệ thống giám sát môi trường tự động, trực tuyến, công bố trên cổng/trang thông tin điện tử của Sở Nông nghiệp và Môi trường, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố, Ủy ban nhân dân cấp xã có liên quan và đồng bộ với hệ thống giám sát của quốc gia.

5. Bố trí kinh phí từ ngân sách địa phương, kết hợp đẩy mạnh xã hội hóa, huy động nguồn lực quốc tế và các nguồn hợp pháp khác để xử lý và khắc phục nguồn ô nhiễm đối với các khu vực ô nhiễm, cơ sở gây ô nhiễm môi trường; đồng thời có chính sách hỗ trợ phù hợp, tạo điều kiện để cơ sở gây ô nhiễm môi trường thực hiện xử lý triệt để; dành nguồn lực đất đai và cơ chế ưu đãi cho các nhà đầu tư trong lĩnh vực hạ tầng chuyên đổi xanh, sản xuất phương tiện giao thông thân thiện với môi trường, hoạt động tái chế chất thải theo mô hình kinh tế tuần hoàn, giảm thiểu, tái chế, tái sử dụng hiệu quả chất thải và sản xuất các sản phẩm thân thiện với môi trường từ hoạt động tái chế.

6. Nghiên cứu đề xuất nâng phí bảo vệ môi trường đối với nước thải hoặc giá dịch vụ thoát nước, xử lý nước thải và có cơ chế sử dụng nguồn kinh phí này chủ yếu để đầu tư xây dựng, vận hành hệ thống thu gom, xử lý nước thải tập trung.

7. Tập trung tối đa nguồn lực để đẩy nhanh tiến độ thực hiện các chương trình, đề án, dự án, các nhiệm vụ, giải pháp về bảo vệ môi trường nhằm sớm đạt được các mục tiêu kiểm soát, khắc phục ô nhiễm trong năm 2025 và phấn đấu hoàn thành trước năm 2030, đặc biệt là các mục tiêu, chỉ tiêu về môi trường đã được đưa vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội.

8. Khẩn trương triển khai lập báo cáo hiện trạng môi trường 5 năm (2020-2025) tỉnh Khánh Hòa để gửi Bộ Nông nghiệp và Môi trường tổng hợp vào báo cáo hiện trạng môi trường Quốc gia 5 năm (2020-2025).

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các Sở, ban, ngành, Chủ tịch UBND các xã, phường, đặc khu theo chức năng, nhiệm vụ, phạm vi và lĩnh vực quản lý khẩn trương phổ biến, quán triệt và tổ chức triển khai các nội dung, hoạt động thiết thực, hiệu quả theo Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 12/7/2025 của Thủ tướng Chính phủ và các văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh.

Lưu ý: (i) Tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu trong chỉ đạo thực hiện chủ trương, chính sách, pháp luật về bảo vệ môi trường, đưa vào nội dung đánh giá, kiểm điểm định kỳ công tác chỉ đạo, điều hành, phân loại cán bộ, bình xét thi đua; kiểm điểm, xem xét xử lý trách nhiệm của người đứng đầu để xảy ra tình trạng ô nhiễm môi trường nghiêm trọng, bức xúc trong nhân dân, ảnh hưởng đến an ninh, trật tự do thiếu lãnh đạo, chỉ đạo, thanh tra, kiểm tra, giám sát hoặc thực hiện không đầy đủ trách nhiệm trong phạm vi quản lý; (ii) Thường xuyên tổ chức thanh tra, kiểm tra kịp thời đối với các đối tượng có dấu hiệu vi phạm pháp luật về môi trường, nhất là đối với các đối tượng có nguy cơ cao gây ô nhiễm môi trường đất, không khí, nguồn nước, các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp hoạt động về quản lý, xử lý chất thải, nước thải, khí thải trên địa bàn quản lý để xử lý theo thẩm quyền hoặc báo cáo cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo đúng quy định.

2. Sở Nông nghiệp và Môi trường

- Rà soát, công khai danh sách các cơ sở sản xuất phải lắp đặt, đã lắp đặt, chưa lắp đặt thiết bị quan trắc môi trường liên tục tự động trên các phương tiện thông tin đại chúng và cổng thông tin điện tử của tỉnh. Đôn đốc, hướng dẫn các cơ sở chưa hoàn thành việc lắp đặt phải khẩn trương hoàn thành lắp đặt và truyền dữ liệu quan trắc liên tục tự động theo quy định. Công khai nội dung, tiến độ, thời gian thực hiện các chương trình, đề án, dự án giải quyết các vấn đề về môi trường thuộc thẩm quyền quản lý cấp tỉnh để các cơ quan, tổ chức, nhân dân tham gia phản biện, giám sát việc thực hiện, thực hiện đầy đủ từ Quý III/2025.

- Rà soát, đề xuất đầu tư nâng cấp hệ thống giám sát môi trường, tài nguyên nước tự động, trực tuyến, công bố trên cổng/trang thông tin điện tử của Sở Nông nghiệp và Môi trường, UBND tỉnh, UBND cấp xã có liên quan và đồng bộ với hệ thống giám sát của quốc gia. Triển khai **thực hiện từ Quý III/2025 và có lộ trình cụ thể để hoàn thiện trong năm 2026.**

- Triển khai xác định vùng phát thải thấp theo quy hoạch bảo vệ môi trường và có lộ trình cụ thể thực hiện biện pháp áp dụng trong vùng phát thải thấp đã xác định. Thực hiện trong năm 2025, bổ sung trong các năm tiếp theo.

- Đầu tư phát triển theo lộ trình cụ thể hệ thống quan trắc không khí tự động ở các đô thị loại I, thường xuyên cảnh báo, công khai thông tin về chất lượng môi trường không khí tại các đô thị này; tổ chức thực hiện các biện pháp khẩn cấp

trong trường hợp chất lượng môi trường không khí bị ô nhiễm nghiêm trọng trên địa bàn tỉnh. Triển khai từ Quý III/2025.

2. Công an tỉnh

- Theo chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn được giao, chủ động nghiên cứu, đề xuất cấp có thẩm quyền đầu tư lắp đặt và khai thác hệ thống camera an ninh, camera giám sát; đồng bộ hạ tầng kỹ thuật với hệ thống camera an ninh, camera giám sát của Bộ Công an trong công tác giám sát, phát hiện các hành vi vi phạm về môi trường.

- Tăng cường nắm tình hình, thường xuyên rà soát, bổ sung, cập nhật danh sách các cơ sở gây ô nhiễm, khu vực, địa điểm ô nhiễm môi trường trên địa bàn tỉnh và chỉ đạo kiểm tra, điều tra, xử lý nghiêm, triệt để tội phạm và vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường. Tiếp tục nâng cao năng lực cho lực lượng Cảnh sát phòng, chống tội phạm về môi trường phù hợp yêu cầu thực tiễn, bảo đảm thực thi pháp luật về bảo vệ môi trường toàn diện, có hiệu năng, hiệu lực và hiệu quả cao.

- Đẩy mạnh triển khai và khai thác dữ liệu từ hệ thống camera an ninh, camera giám sát tại các tuyến đường giao thông, các khu vực tập trung nguồn thải, các khu vực nhạy cảm về môi trường để kịp thời phát hiện các hiện tượng, sự việc, hành vi gây ô nhiễm môi trường và tiến hành xác minh, điều tra, xử lý vi phạm.

3. Sở Tài chính

Chủ trì, phối hợp với các sở, ban ngành có liên quan, UBND các xã, phường, đặc khu tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí từ ngân sách địa phương, kết hợp đẩy mạnh xã hội hóa, huy động nguồn lực trong và ngoài nước để xử lý và khắc phục nguồn ô nhiễm đối với các khu vực ô nhiễm, cơ sở gây ô nhiễm môi trường; đồng thời có chính sách hỗ trợ phù hợp, tạo điều kiện để cơ sở gây ô nhiễm môi trường thực hiện xử lý triệt để; dành nguồn lực đất đai và cơ chế ưu đãi cho các nhà đầu tư trong lĩnh vực hạ tầng chuyển đổi xanh, sản xuất phương tiện giao thông thân thiện với môi trường, hoạt động tái chế chất thải theo mô hình kinh tế tuần hoàn, giảm thiểu, tái chế, tái sử dụng hiệu quả chất thải và sản xuất các sản phẩm thân thiện với môi trường từ hoạt động tái chế. Triển khai thực hiện từ Quý III/2025 và có lộ trình cụ thể các năm tiếp theo.

4. Sở Xây dựng

- Chủ trì, phối hợp UBND các xã, phường, đặc khu tổ chức kiểm soát nghiêm ngặt việc chấp hành pháp luật về bảo vệ môi trường tại các công trình xây dựng và đối với các phương tiện vận tải hàng hoá, vật liệu xây dựng để ngăn chặn ô nhiễm không khí do bụi, nhất là tại khu vực đô thị, đường vành đai; chỉ đạo các đơn vị dịch vụ công ích có giải pháp thu gom thường xuyên và triệt để các loại rác thải tại các khu vực công cộng. **Thực hiện từ Quý III năm 2025.**

- Tham mưu UBND tỉnh triển khai việc định giá, ban hành mới văn bản định giá, điều chỉnh giá dịch vụ thoát nước và xử lý nước thải (*trừ giá dịch vụ thoát nước và xử lý nước thải đối với khu công nghiệp, cụm công nghiệp được*

đầu tư bằng nguồn vốn ngoài ngân sách nhà nước) theo các quy định của Luật Giá, Nghị định số 85/2024/NĐ-CP ngày 10/4/2024 của Chính phủ và phương pháp định giá do cơ quan có thẩm quyền ban hành, bảo đảm phù hợp với thực tế.

5. Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu

- Công khai nội dung, tiến độ, thời gian thực hiện các chương trình, đề án, dự án giải quyết các vấn đề về môi trường thuộc thẩm quyền đề các cơ quan, tổ chức, nhân dân tham gia phản biện, giám sát việc thực hiện. Thực hiện từ Quý III/2025.

- Xây dựng, triển khai các chương trình, đề án tăng cường năng lực thu gom, phân loại, tái chế, tái sử dụng và xử lý chất thải rắn; thu gom, xử lý nước thải sinh hoạt tập trung tại các đô thị và khu dân cư nông thôn tập trung; quản lý chất lượng môi trường nước mặt; cải tạo, phục hồi môi trường, xử lý ô nhiễm môi trường các làng nghề, điểm tập kết, bãi chôn lấp chất thải gây ô nhiễm môi trường. **Triển khai từ Quý III/2025, có mục tiêu, lộ trình cụ thể từng năm.**

- Chỉ đạo, triển khai thực hiện các mô hình bảo vệ môi trường làng nghề; kiểm tra, có giải pháp khắc phục, xử lý dứt điểm đối với các làng nghề gây ô nhiễm môi trường. **Triển khai nội dung từ Quý III/2025.**

- Rà soát, đánh giá nhu cầu, tình hình thực tế và bổ sung về cơ sở vật chất, phương tiện, dụng cụ thiết yếu (ở các khu dân cư, nơi công cộng, tuyến giao thông) tạo điều kiện để người dân chấp hành đúng quy định của pháp luật về môi trường, nhất là việc thực hiện quy định về phân loại rác sinh hoạt tại nguồn, chấm dứt tình trạng xả thải, phóng uế bừa bãi gây ô nhiễm môi trường và mất mỹ quan đô thị. Hoàn thành việc rà soát và xây dựng lộ trình thực hiện **trong Quý III/2025.**

- Chủ động triển khai các biện pháp ngăn chặn tình trạng ô nhiễm môi trường tại địa phương; thống kê, rà soát, đánh giá đúng thực trạng tình hình cơ sở gây ô nhiễm, khu vực, địa điểm ô nhiễm môi trường trên địa bàn để kịp thời báo cáo đối với các điểm, khu vực có nguy cơ xảy ra sự cố về môi trường; trực tiếp chỉ đạo, điều hành công tác ứng phó khi xảy ra sự cố môi trường trên địa bàn, không để tình trạng xảy ra kéo dài; công khai kế hoạch ứng phó sự cố môi trường cấp xã trên Cổng thông tin điện tử của xã; gửi cho cơ quan trên địa bàn và cấp trên trực tiếp theo quy định tại khoản 2 Điều 110 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.

- Lập kế hoạch đầu tư đồng bộ các công trình hạ tầng kỹ thuật về bảo vệ môi trường để đảm bảo việc thu gom, vận chuyển và xử lý các loại chất thải rắn sinh hoạt sau phân loại tại nguồn. Bố trí, phân công lực lượng tuyên truyền viên, lực lượng kiểm tra giám sát tại địa phương để tổ chức tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân và các đơn vị thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt thực hiện tốt công tác phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn và thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt đúng theo quy định.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Xây dựng thực hiện nội dung Mục IV.4 của Kế hoạch này trong việc tổ chức kiểm soát nghiêm ngặt việc chấp hành pháp luật về bảo vệ môi trường tại các công trình xây dựng tại địa phương.

6. Về chế độ thông tin, báo cáo

Thủ trưởng các Sở, ban ngành và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu thực hiện tổ chức sơ kết việc thực hiện **trước 10/12/2025**; các năm tiếp theo định kỳ 06 tháng (**trước ngày 15/6**), hằng năm (**trước ngày 15/11**) hoặc đột xuất (*theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ*); tổng kết việc thực hiện Chỉ thị **vào tháng 6/2030** và đề ra các nhiệm vụ, giải pháp giai đoạn tiếp theo; báo cáo định kỳ, sơ kết, tổng kết của các cơ quan, đơn vị gửi về Sở Nông nghiệp và Môi trường tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh.

- Giao Sở Nông nghiệp và Môi trường là cơ quan đầu mối trong việc đôn đốc, hướng dẫn các đơn vị, địa phương liên quan triển khai thực hiện Kế hoạch này đảm bảo hiệu quả; chủ động tổng hợp các vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện để xử lý theo thẩm quyền hoặc báo cáo cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo đúng quy định; Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường chỉ đạo theo dõi việc tổ chức thực hiện của các cơ quan, đơn vị; tham mưu UBND tỉnh việc sơ, tổng kết và định kỳ hoặc đột xuất gửi Báo cáo kết quả thực hiện Chỉ thị số 20/CT-TTg gửi Bộ Công an đúng quy định, theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ.

Trong quá trình triển khai nếu gặp khó khăn, vướng mắc, các Sở, ngành và địa phương kịp thời báo cáo UBND tỉnh (thông qua Sở Nông nghiệp và Môi trường tổng hợp) xem xét, chỉ đạo giải quyết theo quy định (*cần thiết thì đề xuất điều chỉnh, bổ sung các nội dung có liên quan đảm bảo Kế hoạch thực hiện đạt hiệu quả và phù hợp với thực tiễn*).

(Kế hoạch này thay thế Kế hoạch số 2726/KH-UBND ngày 26/8/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa)./.

Nơi nhận: VBĐT

- Bộ Nông nghiệp và Môi trường (báo cáo);
- TT Tỉnh ủy (b/c);
- TT HĐND tỉnh (b/c);
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- UBND các xã, phường và đặc khu;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- TTCB và CTTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, HT.

KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Trần Hòa Nam